

アイソレーション・ガウン

The Personal Protective Gown
GAMEX Isolation gown

2020年5月



株式会社 星光

GAMEX Isolation Gown



1 ヘッドカバー




2 靴カバー

Personal Protective Gown

- 素材：ポリプロピレン製不織布 (スパンボンド) PP/PE 40GSM
- 防バクテリア、防塵、biodegradable
- カラー：ライトブルー、ホワイト
- 使い捨て
- セット：ガウン、ヘッドカバー、靴カバー

項目	結果	要件
水撥水性(スプレーテスト)	90% PASS (AATCC 22)	90分の評価
水抵抗静水圧テスト	FABREIC:106 cm	Level2: Min 20 cm H2O Level2: Min 50 cm H2O
カドミウム、鉛、クロミウム(VI)、水星、ポリ臭化ビフェニル(PBB)、そして、ポリ臭化ジフェニルエーテル(PBDE)	PASS	電気・電子機器中の特定の危険物質で若干の使用制限 2011/65/EU 改正
フタル酸(DEHP, DBP, BBP, DiBP)	PASS	

 Consumer Product Testing

Report No. : 590-2020-03000071-02
Date : March 16, 2020
Page : 1 of 4

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI
Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 2, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

TEST REPORT
BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

Sampling: Sample Not Drawn By Eurofins Consumer Product Testing Vietnam
Lấy Mẫu: Eurofins Consumer Product Testing Việt Nam không thực hiện lấy mẫu

Nam Of Sample: Isolation Gown
Tên Mẫu:

County Of Origin: Vietnam
Xuất Xứ: Việt Nam


Received On: 12.03.2020
Ngày Nhận Mẫu:

Testing Period: 12.03.2020 – 16.03.2020
Quá Trình Phân Tích:

***** FOR FURTHER DETAILS, PLEASE REFER TO THE FOLLOWING PAGE(S) *****
***** THÔNG TIN CHI TIẾT, VUI LÒNG XEM TRANG TIẾP THEO *****

Remarks: Sampled by Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Co., Ltd and subcontracted to our internal Eurofins' Lab.
Ghi chú: Mẫu được thử nghiệm bởi Công ty TNHH Eurofins Consumer Product Testing Việt Nam và phòng thí nghiệm nội bộ của Eurofins.

Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Company Limited
1/4 Tân Thới Nhất 18 Street, Tân Thới Nhất Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Tel: +84 267109 8828 Website: <https://www.eurofins.com/cpt>

 Consumer Product Testing


Report No. : 590-2020-03000071-02
Date : March 16, 2020
Page : 2 of 4

RESULT SUMMARY

#	TEST REQUESTED	PASS	FAIL	DATA
1	Water Repellency (Spray Test)	X		

Pass – Meets Performance Standard
Fail – Fails to Meet Performance Standard

This test report has been validated by/ Báo cáo thử nghiệm này được xác nhận bởi:



Henry Nguyen
Lab Operation Manager/ Quản lý vận hành phòng thí nghiệm

Results obtained refers to the samples, products or materials received in the Laboratory, as described in above related sample description, and tested in conditions shown in present report. Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Co., Ltd. ensures that this job has been performed according to our Quality System and complying contract and legal conditions. Reproduction of this document is only valid if it is done completely and under the written permission of Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Co., Ltd. If you have any comments or complaints, please response by sending an email to AngelaLo@eurofins.com and referring to this report number

Kết quả thu được đề cập đến các mẫu, sản phẩm hoặc vật liệu nhận được trong Phòng thí nghiệm, như được mô tả trong mô tả mẫu liên quan ở trên và được thử nghiệm trong các điều kiện thể hiện trong báo cáo hiện tại. Công ty TNHH Eurofins Consumer Product Testing Việt Nam đảm bảo rằng công việc này đã được thực hiện theo Hệ thống Chất lượng của chúng tôi và tuân thủ hợp đồng và các điều kiện pháp lý. Việc sao chép tài liệu này chỉ có hiệu lực nếu nó được thực hiện hoàn toàn và dưới sự cho phép bằng văn bản của Eurofins Consumer Product Laboratory Co., Ltd. Nếu bạn có bất kỳ ý kiến hoặc khiếu nại nào, vui lòng phản hồi bằng cách gửi email đến AngelaLo@eurofins.com và tham khảo đến số báo cáo này

Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Company Limited
1/4 Tân Thới Nhất 18 Street, Tân Thới Nhất Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Tel: +84 267109 8828 Website: <https://www.eurofins.com/cpt>



Consumer Product Testing

Report No. : 590-2020-03000071-02
 Date : March 16, 2020
 Page : 3 of 4

SAMPLE PHOTO/ HÌNH ẢNH MẪU



Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Company Limited
 1/4 Tan Thoi Nhat 18 Street, Tan Thoi Nhat Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam
 Tel: +84 287109 8828 Website: <https://www.eurofins.com/cpt>



Consumer Product Testing

Report No. : 590-2020-03000071-02
 Date : March 16, 2020
 Page : 4 of 4


TEST RESULT/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

WATER REPELLENCY (SPRAY TEST)

Test Method: AATCC 22.

	Result	Requirement
As received	90	Min. 90 Rating
Conclusion	PASS	

*** END OF THE REPORT/ HẾT BÁO CÁO ***



TÜVRheinland®
Precisely Right.

Products

Report No.: 1613052436 Page 1 of 6

Client: **CÔNG TY ĐỒNG VIỆT PHÚ (DOVIP)**
Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

Test Item(s): Non-woven fabric sheet

Identification/ Model No(s): NON WOVEN FABRIC 50G; MODEL: VẢI KHÔNG DỆT (NON WOVEN FABRIC); MATERIAL: POLYPROPYLENE; COLOR: WHITE

Sample receiving date: 2018-10-01


Test period: 2018-10-01 to 2018-10-04

Test Specification: **Test result:**

Legal requirement:
Restriction of the Use of Certain Hazardous Substances in Electrical and Electronic Equipment, 2011/65/EU and its amendments

1. Cadmium, Lead, Chromium (VI), Mercury, Polybrominated biphenyls (PBB) and Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)	PASS
2. Phthalates (DEHP, DBP, BBP, DiBP)	PASS

For and on behalf of
TÜV Rheinland Vietnam Co., Ltd.



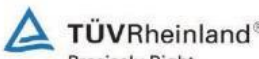
Ms. Dao Thuy Khanh Linh/
Project Manager

2018-10-05 Name/Position

Date Name/Position

Test result is drawn according to the kind and extent of tests performed.
This test report relates to the a. m. test sample. Without permission of the test center this test report is not permitted to be duplicated in extracts. This test report does not entitle to carry any safety mark on this or similar products.

TÜV Rheinland Vietnam Co., Ltd. - Laboratory - 1st Floor - Block No.10 - Street 4 - Quang Trung Software City - District 12 - Ho Chi Minh City
Tel : + 84 8 3715 4025 - Fax : + 84 8 3715 4028 - E-mail: laboratory@tuv.vn - Web: www.tuv.com.vn
MS-0009000_en-Appendix 2



TÜVRheinland®
Precisely Right.

Test Report No.: 1613052436 Page 2 of 5

Products

Material List

Material No.	Material	Color	Location
M001	Non-woven fabric	White	Non-woven fabric sheet

1. Cadmium, Lead, Chromium (VI), Mercury, Polybrominated biphenyls (PBB) and Polybrominated diphenyl ethers (PBDE)

Test method:


- Total Cadmium, Lead, Mercury: Totally digested then determination by ICP-OES, follow IEC 62321-4:2013 and IEC 62321-5:2013
- Chromium (VI): Non-metal: Alkaline digestion, determination by UV-Vis spectrophotometry Metal: spot test and followed by boiling water test, follow IEC 62321-7-1:2015
- PBBs, PBDEs: Extraction with organic solvent, determination by GC-MS, follow IEC 62321-6:2015

Test result:

Test parameter	Unit	RL	Material No.	M001
			Requirement	Result
Cadmium (Cd)	mg/kg	2	< 100	n.d.
Lead (Pb)	mg/kg	2	< 1000	n.d.
Mercury (Hg)	mg/kg	2	< 1000	n.d.
Chromium VI (Cr VI) for metal protective coating	µg/cm ²	0.02	< 0.1	N.A.
Chromium VI (Cr VI)	mg/kg	3	< 1000	n.d.
Total Polybrominated biphenyls (PBBs) (*)	mg/kg	5	< 1000	n.d.
Total Polybrominated biphenyl ethers (PBDEs) (*)	mg/kg	5	< 1000	n.d.
Conclusion				Pass

Abbreviation: mg/kg = milligram per kilogram
RL = Reporting Limit
n.d. = Not Detected (<RL)
µg/cm² = microgram per square centimeter
N.A.: Not Applicable

Remark: *According to IEC 62321-7-1:2015, result of Cr VI for metal sample is shown as Pass/Fail/Inconclusive.
Pass = Absence of Cr VI coating, Cr VI concentration is below the 0,10 µg/cm²
Fail = Presence of Cr VI coating, Cr VI concentration is above 0,13 µg/cm²
Inconclusive = Cr VI concentration is between 0,10-0,13 µg/cm². Further test with extra samples is recommended*

Products  **TÜVRheinland®**
Precisely Right.

Test Report No.: 1613052436 Page 4 of 5

(*)

List of PBBs	List of PBDEs
Bromobiphenyl (MonoBB)	Bromodiphenyl ether (MonoBDE)
Dibromobiphenyl (DiBB)	Dibromodiphenyl ether (DiBDE)
Tribromobiphenyl (TriBB)	Tribromodiphenyl ether (TriBDE)
Tetrabromobiphenyl (TetraBB)	Tetrabromodiphenyl ether (TetraBDE)
Pentabromobiphenyl (PentaBB)	Pentabromodiphenyl ether (PentaBDE)
Hexabromobiphenyl (HexaBB)	Hexabromodiphenyl ether (HexaBDE)
Heptabromobiphenyl (HeptaBB)	Heptabromodiphenyl ether (HeptaBDE)
Octabromobiphenyl (Tech)(OctaBB)	Octabromodiphenyl ether (OctaBDE)
Nonabromobiphenyl (NonaBB)	Nonabromodiphenyl ether (NonaBDE)
Decabromobiphenyl (DecaBB)	Decabromodiphenyl ether (DecaBDE)

2. Phthalates (DEHP, DBP, BBP, DiBP)

Test method: Extraction with organic solvent, determination by GC-MS
With reference to IEC 62321-8 (111/321/CD)

Test result:

Test parameter	Unit	RL	Material No.	M001
			Requirement	Result
Diethylhexylphthalate (DEHP)	mg/kg	50	< 1000	n.d.
Dibutylphthalate (DBP)	mg/kg	50	< 1000	n.d.
Benzylbutylphthalate (BBP)	mg/kg	50	< 1000	n.d.
Diisobutylphthalate (DiBP)	mg/kg	50	< 1000	n.d.
Conclusion				Pass

Abbreviation: n.d. = not detected (< Reporting Limit)
RL = Reporting Limit
mg/kg = milligram per kilogram

Products  **TÜVRheinland®**
Precisely Right.

Test Report No.: 1613052436 Page 5 of 5

Sample photo



Lab ID.: A000816357-001

--- END ---




**BUREAU
VERITAS**

TEST REPORT

Page 1 of 4
May 11, 2020

Technical Report: (9620)128-0426





**BUREAU
VERITAS**

LAB NO: **(9620)128-0426**
Page 4 of 4

TEST PROPERTY

WATER RESISTANCE: HYDROSTATIC PRESSURE TEST(AATCC 127-18)

HYDROSTATIC PRESSURE (CM H₂O)

* INDICATES DOES NOT MEET THE REQUIREMENT

TEST RESULTS

FABRIC: 106
ARMHOLE SEAM: 9.3*
SHOULDER SEAM: 9.1*
SLEEVE SEAM: 9.3*

REQUIREMENTS

LEVEL 2:
MIN. 20 CM H₂O
LEVEL 3:
MIN. 50 CM H₂O

-- End of report --



DONG NAI GARMENT CORPORATION DONAGAMEX

<http://www.donagamex.com.vn>

医療器具 & 供給卸売り産業

総社員数: 2,300名 / 7工場 / 43ライン



THANK YOU



商品に関するお問合せ先

kaihatsu@Hoshimitsu.co.jp

Tel : 06-6768-5112

<https://hoshimitsu.co.jp>